

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 487/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2019 giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Vũ Thanh T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Xóm 6, thôn L, xã Q, huyện K, tỉnh T;

**Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1988; Địa chỉ: Xóm 6, thôn L, xã Q, huyện K, tỉnh T; Hiện cư trú: Số nhà 9, ngõ 9, khu trọ V, phố N, Tổ dân phố số 8, phường P, quận N, Thành phố H;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí của Quốc hội số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Thanh T và chị Nguyễn Thị N.**

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Giao cháu Vũ Chung P, sinh ngày 14/5/2014 và cháu Vũ Phương C, sinh ngày 18/8/2017 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Vũ Thanh T tự nguyện cấp dưỡng 5.000.000đồng/tháng, kể từ

tháng 12/2019 cho đến khi cháu Vũ Phương C đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Vũ Thanh T được quyền thăm nom, nuôi dưỡng con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Anh T, chị N tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công nợ:** Không có.

- **Về án phí:** Anh Vũ Thanh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn và cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai số AB/2014/0001418 ngày 28 tháng 8 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh T. Anh T, chị N đã nộp đủ án phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- UBND xã Q, H. K, tỉnh T;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Vinh**